

Số: **40/2020/QĐST-HNGĐ**

Phong Điền, ngày 12 tháng 5 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Xuân H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện P, tỉnh T;

- Bị đơn: Anh Hồ Thanh S, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện P, tỉnh T;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Xuân H và anh Hồ Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hồ Khương Bảo D, sinh ngày 20/5/2012 và Hồ Duy A, sinh ngày 20/11/2018 (hiện đang ở cùng mẹ); Các đương sự thỏa thuận:

+ Giao cho chị Hồ Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung (Hồ Khương Bảo D và Hồ Duy A) kể từ ngày ban hành quyết định này cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

+ Về cấp dưỡng: Anh Hồ T Sơn có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi hai con mỗi cháu một tháng là 1.000.000.đ (một triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Trường hợp anh Sơn chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí phải chịu là 300.000.đ; Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm. Chị H đã nộp tiền tạm ứng là 300.000.đ theo biên lai thu số: 008493 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền nên được khấu trừ là đủ không phải nộp thêm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- UBND xã Điền Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Án HNGĐ.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Đàm